

CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC VÀ XÂY DỰNG AMA VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC VÀ XÂY DỰNG AMA VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VIETNAM AMA CONSTRUCTION AND ARCHITECTURE COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: AMA COMPANY

2. Mã số doanh nghiệp: 0109154569

3. Ngày thành lập: 09/04/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 109, ngõ 63, đường Ngọc Đại, Phường Đại Mỗ, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0972227094

Fax:

Email: amavn.thietke@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
2.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	2394
3.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao	2395
4.	Sản xuất sắt, thép, gang	2410
5.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
6.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
7.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
8.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
9.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
10.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
11.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
12.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
13.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
14.	Xây dựng nhà để ở	4101
15.	Xây dựng nhà không để ở	4102
16.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
17.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
18.	Xây dựng công trình điện	4221
19.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
20.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
21.	Xây dựng công trình công ích khác	4229

22.	Xây dựng công trình thủy	4291
23.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
24.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
25.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
26.	Phá dỡ	4311
27.	Chuẩn bị mặt bằng Chi tiết: San lấp mặt bằng	4312
28.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
29.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
30.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
31.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
32.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
33.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa	4610
34.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
35.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
36.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
37.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Bán buôn sắt, thép, nhôm, inox	4662
38.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Kinh doanh phương tiện, thiết bị, vật tư phòng cháy và chữa cháy (Điều 45 Nghị định số 79/2014/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật phòng cháy chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy ngày 31/07/2014)	4669
39.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
40.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
41.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
42.	Bán lẻ thiết bị gia đình khác lưu động hoặc tại chợ	4784
43.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
44.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan - Hoạt động lập thiết kế quy hoạch xây dựng (Điều 150, Điều 158 Luật Xây dựng năm 2014; Khoản 13, Điều 1 Nghị định 42/2017/NĐ-CP về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 06 năm 2015 của chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng) - Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình (Điều 154, Luật Xây dựng năm 2014, Điều 61 Nghị định 59/2015/NĐ-CP của Chính phủ ngày 16/9/2015 về quản lý dự án đầu tư xây	7110(Chính)

dụng)

- Thiết kế kiến trúc công trình (Điều 158 Luật Xây dựng năm 2014; Khoản 14, Điều 1 Nghị định 42/2017/NĐ-CP về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 06 năm 2015 của chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng)
- Thiết kế kết cấu công trình (Điều 158 Luật Xây dựng năm 2014; Khoản 14, Điều 1 Nghị định 42/2017/NĐ-CP về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 06 năm 2015 của chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng)
- Thiết kế điện - cơ điện công trình (Điều 158 Luật Xây dựng năm 2014; Khoản 14, Điều 1 Nghị định 42/2017/NĐ-CP về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 06 năm 2015 của chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng)
- Thiết kế cấp - thoát nước (Điều 158 Luật Xây dựng năm 2014; Khoản 14, Điều 1 Nghị định 42/2017/NĐ-CP về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 06 năm 2015 của chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng)
- Thiết kế thông gió - cấp thoát nhiệt (Điều 158 Luật Xây dựng năm 2014; Khoản 14, Điều 1 Nghị định 42/2017/NĐ-CP về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 06 năm 2015 của chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng)
- Thiết kế an toàn phòng chống cháy nổ công trình (Điều 158 Luật Xây dựng năm 2014; Khoản 14, Điều 1 Nghị định 42/2017/NĐ-CP về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 06 năm 2015 của chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng)
- Dịch vụ khảo sát xây dựng (Điều 153, 158 của Luật Xây dựng năm 2014; Điều 46, 59 của Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 06 năm 2015 của chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;
- Dịch vụ tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình (Điều 155, 158 Luật Xây dựng năm 2014; Điều 49, 66 của Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 06 năm 2015 của chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng)
- Dịch vụ tư vấn thẩm định, tư vấn giám sát, tư vấn kiểm tra, kiểm định kỹ thuật về phòng cháy và chữa cháy (Điều 9a Luật Phòng cháy và Chữa cháy năm 2001, sửa đổi bổ sung năm 2013; Điều 41 Nghị định 79/2014/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của luật phòng cháy và chữa cháy và luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng cháy và chữa cháy)

45.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
46.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730

47.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Loại trừ hoạt động đầu giá độc lập; Loại trừ Dịch vụ lấy lại tài sản; Loại trừ Dịch vụ báo cáo tòa án.	8299
48.	Sửa chữa giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự	9524

6. Vốn điều lệ: 2.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	LÊ QUANG DUY	Số 117 Nguyễn Du, xóm 1, thôn 2, Thị trấn Buôn Tráp, Huyện Krông A Na, Tỉnh Đắk Lắk, Việt Nam	600.000.000	30,000	241479213	
2	HOÀNG SƠN DƯƠNG	Thôn 4, Xã Ba Trại, Huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	1.400.000.000	70,000	173327848	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: LÊ QUANG DUY

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 23/11/1994

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 241479213

Ngày cấp: 08/02/2017

Nơi cấp: Công an tỉnh Đắk Lắk

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 117 Nguyễn Du, xóm 1, thôn 2, Thị trấn Buôn Tráp, Huyện Krông A Na, Tỉnh Đắk Lắk, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 85, ngõ 28, phố Đại Linh, Phường Trung Văn, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội